

Số: 278 /TB-TSQS

Mê Linh, ngày 13 tháng 3 năm 2025

THÔNG BÁO
Tuyển sinh quân sự năm 2025

Căn cứ Thông tư số 31/2023/TT-BQP ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định và hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh vào các trường trong Quân đội (viết tắt là Thông tư số 31); Thông tư số 14/2024/TT-BQP ngày 09/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 31/2023/TT-BQP ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định và hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh vào các trường trong Quân đội, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09/5/2024. Quyết định số 3686/QĐ-TM ngày 10/8/2023 phê duyệt Đề án tổ chức tuyển sinh đại học, cao đẳng quân sự hệ chính quy giai đoạn 2023-2030 và những năm tiếp theo;

Thực hiện Kế hoạch số /KH-UBND ngày /3/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Mê Linh về việc Tuyển sinh vào đại học, cao đẳng, trung cấp quân sự và đăng ký dự Kỳ thi trung học phổ thông quốc gia năm 2025;

Ban Tuyển sinh quân sự huyện Mê Linh/Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội. Thông báo đến Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, đơn vị tự vệ, các trường THPT biết:

I. CÁC TRƯỜNG TUYỂN SINH

a) Đào tạo đại học gồm 16 trường

- Học viện Kỹ thuật quân sự.
- Học viện Quân y.
- Học viện Khoa học quân sự.
- Học viện Hậu cần.
- Học viện Biên phòng.
- Học viện Phòng không - Không quân.
- Học viện Hải quân.
- Trường Sĩ quan Chính trị (tên dân sự: Trường Đại học Chính trị).
- Trường Sĩ quan Lục quân 1 (tên dân sự: Trường Đại học Trần Quốc Tuấn).
- Trường Sĩ quan Pháo binh.
- Trường Sĩ quan Công binh (tên dân sự: Trường Đại học Ngô Quyền).
- Trường Sĩ quan Thông tin (tên dân sự: Trường Đại học Thông tin liên lạc).
- Trường Sĩ quan Không quân.
- Trường Sĩ quan Tăng Thiết giáp.
- Trường Sĩ quan Đặc công.
- Trường Sĩ quan Phòng hóa.

b) Đào tạo cao đẳng quân sự gồm 03 trường: Trường Sĩ quan Không quân, Trường Cao đẳng Kỹ thuật quân sự 1, Trường Cao đẳng Kỹ thuật Thông tin.

Các trường có hai tên gọi quân sự và dân sự, thống nhất lấy tên gọi quân sự để triển khai thực hiện công tác tuyển sinh.

II. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH

1. Đối tượng tuyển sinh

a) Đào tạo đại học quân sự

- Hạ sĩ quan, binh sĩ đang tại ngũ theo quy định của pháp luật về nghĩa vụ Quân sự, có thời gian phục vụ tại ngũ từ 12 tháng trở lên, tính đến tháng 4 năm 2025 (quân nhân nhập ngũ từ năm 2024 trở về trước); Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng phục vụ quân đội đủ 12 tháng trở lên, tính đến tháng 9 năm 2025.

- Nam thanh niên ngoài Quân đội (kể cả quân nhân đã xuất ngũ và công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân), số lượng đăng ký dự tuyển không hạn chế.

- Nữ thanh niên ngoài Quân đội và nữ quân nhân:

+ Tuyển 10% chỉ tiêu cho từng ngành: Y khoa (Bác sỹ quân y), Dược tại Học viên Quân y; chuyên ngành Tài chính tại Học viện Hậu cần và các ngành đào tạo ngoại ngữ, quan hệ quốc tế tại Học viện Khoa học quân sự.

+ Tuyển không quá 06% trên tổng chỉ tiêu vào đào tạo các ngành: Công nghệ thông tin, Điện tử viễn thông, Điện tử Y sinh, Khí tài quang, Địa hình quân sự tại Học viện Kỹ thuật quân sự.

Ngoài quy định nêu trên, các ngành được tuyển thí sinh nữ thì được tuyển ít nhất 02 thí sinh mỗi ngành.

b) Đào tạo cao đẳng quân sự

Đối tượng tuyển sinh như đào tạo đại học quân sự

2. Vùng tuyển sinh

a) Trường Sĩ quan Lục quân 1: Tuyển thí sinh có hộ khẩu thường trú được tính từ tỉnh Quảng Bình trở ra phía Bắc.

b) Trường Sĩ quan Lục quân 2: Tuyển thí sinh có hộ khẩu thường trú được tính từ tỉnh Quảng Trị trở vào phía Nam (thí sinh phải có nơi thường trú tính đến tháng 9 năm 2025, phải đủ 3 năm thường trú liên tục trở lên; phải học năm lớp 12 và dự thi tốt nghiệp THPT tại các tỉnh phía Nam); nhà trường xác định điểm chuẩn và chỉ tiêu tuyển sinh theo từng địa bàn quân khu trong tổng chỉ tiêu của nhà trường như sau: Quân khu 4 (tỉnh Quảng Trị và Thừa Thiên Huế): 03%, Quân khu 5: 40%, Quân khu 7: 37%, Quân khu 9: 20%.

c) Học viện Biên phòng tuyển 47% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Bắc (từ Quảng Bình trở ra), thí sinh phải có nơi thường trú tại các tỉnh phía Nam được xác định đến từng quân khu: Quân khu 4 (tỉnh Quảng Trị và Thừa Thiên Huế): 04%, Quân khu 5: 20%, Quân khu 7: 14%, Quân khu 9: 15%.

Ngành Luật: Tuyển 70% chỉ tiêu thí sinh có nơi thường trú ở phía Bắc (từ tỉnh Quảng Bình trở ra), 30% chỉ tiêu thí sinh thường trú tại các tỉnh phía Nam (từ tỉnh Quảng Trị trở vào).

d) Các Học viện: Hậu cần, PK-KQ và các Trường Sĩ quan: Thông tin, Công binh, Pháo binh, Tăng Thiết giáp, Đặc công, Phòng hóa tuyển 60% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Bắc, 40% thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Nam.

đ) Các Học viện: Kỹ thuật quân sự, Quân y: Tuyển 65% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Bắc, 35% thí sinh có hộ thường trú ở phía Nam.

e) Trường Sĩ quan Chính trị: Tuyển 55% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Bắc, 45% thí sinh có hộ thường trú ở phía Nam.

g) Học viện Hải quân: Tuyển 40% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Bắc, 60% thí sinh có hộ thường trú ở phía Nam.

h) Học viện Khoa học quân sự

- Ngành Trinh sát kỹ thuật tuyển 75% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Bắc, 25% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Nam.

- Các ngành đào tạo ngoại ngữ và Quan hệ Quốc tế: Thực hiện một điểm chuẩn chung cho cùng một đối tượng nam hoặc đối tượng nữ trong cả nước.

i) Trường sĩ quan Không quân:

- Tuyển sinh đào tạo đại học: Thực hiện một điểm chuẩn xét tuyển chung cho thí sinh trong cả nước.

- Tuyển sinh đào tạo cao đẳng: Tuyển 50% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Bắc, 50% thí sinh có hộ thường trú ở phía Nam.

k) Trường Cao đẳng Kỹ thuật quân sự 1 và Trường Cao đẳng Kỹ thuật Thông tin (đào tạo cao đẳng): Tuyển 50% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Bắc, 50% thí sinh có hộ thường trú ở phía Nam.

3. Hồ sơ tuyển sinh

- Mỗi thí sinh phải làm 02 loại hồ sơ riêng biệt: 01 bộ hồ sơ đăng ký sơ tuyển do Ban TSQS Bộ Quốc phòng phát hành, 01 bộ hồ sơ đăng ký dự kỳ thi THPT quốc gia do Bộ GD & ĐT phát hành;

- Mẫu biểu hồ sơ sơ tuyển sinh năm 2025: Ban TSQS Bộ Quốc phòng phát hành hồ sơ sơ tuyển thống nhất như năm 2024.

Chú ý: Đối với hồ sơ xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển và xét tuyển học sinh giỏi bậc THPT, các đơn vị thực hiện theo Thông tư số 31/2023/TT-BQP ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định. Thông tư số 14/2024/TT-BQP ngày 09/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 31/2023/TT-BQP ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định và hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh vào các trường trong Quân đội, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09/5/2024.

III. TIÊU CHUẨN CHÍNH TRỊ, ĐẠO ĐỨC

A. TIÊU CHUẨN CHÍNH TRỊ, ĐẠO ĐỨC

1. Tự nguyện

a) Thí sinh tự nguyện đăng ký dự tuyển vào các trường trong Quân đội;

b) Khi trúng tuyển vào học phải tuyệt đối chấp hành sự phân công công tác của nhà trường và Bộ Quốc phòng.

2. Chính trị đạo đức

a) Phẩm chất đạo đức tốt; là Đoàn viên thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, lý lịch chính trị gia đình và bản thân rõ ràng, đủ điều kiện để kết nạp vào Đảng cộng sản Việt Nam theo Điều lệ Đảng, không vi phạm quy định tại Điều 2 Quy

định số 57-QĐ/TW ngày 03/5/2007 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Quy định một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng;

b) Quân nhân phải được cấp có thẩm quyền đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian phục vụ tại ngũ;

c) Thực hiện theo quy định tại Điều 21 của Thông tư số và Thông tư số 05/2019/TT-BQP ngày 16/01/2019 quy định tiêu chuẩn chính trị của Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng trong Quân đội nhân dân Việt Nam).

B. TIÊU CHUẨN VỀ VĂN HÓA, ĐỘ TUỔI

1. Trình độ văn hóa

a) Tính đến thời điểm xét tuyển, đã tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề (sau đây viết gọn là tốt nghiệp trung học);

b) Trường hợp thí sinh tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và được công nhận hoàn thành các môn văn hóa trong chương trình giáo dục THPT theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo.

2. Độ tuổi của thí sinh (tính đến năm dự tuyển)

a) Thanh niên ngoài quân đội từ 17 đến 21 tuổi;

b) Quân nhân tại ngũ và đã xuất ngũ và Công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân từ 18 đến 23 tuổi.

C. TIÊU CHUẨN VỀ SỨC KHỎE VÀ TỔ CHỨC SƠ TUYỂN SỨC KHỎE

1. Tiêu chuẩn sức khỏe

Tuyển chọn thí sinh (cả nam và nữ) đạt Loại 1 và Loại 2 theo quy định tại Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Quy định tiêu chuẩn sức khỏe, khám sức khỏe cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng (sau đây viết là Thông tư số 105) theo các chỉ tiêu: Thể lực (trừ chiều cao, cân nặng có quy định riêng); mắt (trừ tật khúc xạ cận thị có quy định riêng); tai - mũi - họng, răng - hàm - mặt, nội khoa, thần kinh, tâm thần, ngoại khoa, da liễu và sản phụ khoa (đối với nữ).

Một số tiêu chuẩn riêng cho từng đối tượng cụ thể như sau:

a) Các trường đào tạo sĩ quan chỉ huy, chính trị, hậu cần gồm các học viện: Hậu cần, Phòng không-Không quân (*hệ chỉ huy tham mưu*), Hải quân, Biên phòng và các trường sĩ quan: Lục quân 1, Lục quân 2, Chính trị, Pháo binh, Công binh, Tăng Thiết giáp, Thông tin, Đặc công, Phòng hóa:

- Thể lực: Chỉ số BMI ≤ 30 ; thí sinh nam cao 1,65m trở lên, cân nặng từ 50 kg trở lên; thí sinh nữ (nếu có) phải đạt Điểm 1 theo quy định tại Thông tư 105 (cao từ 1,54m trở lên, cân nặng từ 48 kg trở lên).

- Mắt: Không tuyển thí sinh mắc tật khúc xạ cận thị.

b) Các trường đào tạo sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, gồm các học viện: Kỹ thuật quân sự, Quân y, Khoa học quân sự và Hệ đào tạo cao đẳng quân sự tại Trường Sĩ quan Không quân, Trường Cao đẳng Kỹ thuật quân sự 1, Trường Cao đẳng Kỹ thuật Thông tin.

- Thể lực: Chỉ số BMI ≤ 30 ; thí sinh nam cao 1,63m trở lên, cân nặng từ 50 kg trở lên; thí sinh nữ (nếu có) phải đạt Điểm 1 theo quy định tại Thông tư 105 (cao từ 1,54m trở lên, cân nặng từ 48 kg trở lên);

- Mắt: Được tuyển thí sinh (cả nam và nữ) mắc tật khúc xạ cận thị không quá 3 đi-ốp; kiểm tra thị lực sau chỉnh kính đạt Điểm 1 theo quy định tại Thông tư 105 (thị lực mắt phải đạt 10/10; tổng thị lực 2 mắt đạt 19/10 trở lên).

c) Tuyển sinh phi công tại Trường Sĩ quan Không quân, chỉ tuyển chọn thí sinh đã được Quân chủng Phòng không - Không quân tổ chức khám tuyển sức khỏe, kết luận đủ điều kiện xét tuyển vào đào tạo phi công quân sự.

2. Tổ chức khám sức khỏe sơ tuyển:

Thực hiện theo quy định tại Điều 16 của Thông tư số 105.

- Tổ chức cho thí sinh đăng ký sơ tuyển: Từ 20/3/2025 đến ngày 20/5/2025.

- Tổ chức khám sức khỏe cho thí sinh đăng ký sơ tuyển:

+ Đợt 1 vào tuần 3 tháng 4 năm 2025 (dự kiến ngày 22/4/2025)

+ Đợt 2 vào tuần 2 tháng 5 năm 2025 (dự kiến ngày 14/5/2025)

(Năm 2025, thí sinh không phải nộp bản sao học bạ THPT hoặc bản trích lục học bạ THPT).

Mọi thắc mắc liên hệ về Ban chỉ huy quân sự huyện Mê Linh qua bộ phận tuyển sinh (Đ/c Phùng Quang Tuế: ĐT 0988.996.446)/.

Nơi nhận:

- Chỉ huy đơn vị⁽⁰⁴⁾;
- Các xã, thị trấn⁽¹⁷⁾;
- Các Trường THPT⁽⁰⁶⁾;
- Trung tâm GDNN, GDTX huyện;
- Trung tâm VHHT và TT huyện;
- Lưu: VT, QL. T33.

**TM. BAN TUYỂN SINH QUÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**

**CHỈ HUY TRƯỞNG
Thượng tá Lưu Anh Đức**